

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý việc đi nước ngoài
đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 193/TTr-SNgV ngày 10/5/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý việc đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2017.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Ngoại vụ; các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp có vốn góp nhà nước trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Ngoại giao; Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban, cơ quan của Đảng;
- Thành ủy, Thị ủy và các Huyện ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể nhân dân;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo;
- Lưu: VT, NC, CVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tử Quỳnh

QUY ĐỊNH

Quản lý việc đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2017/QĐ-UBND ngày 22/5/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định quản lý việc đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, ban, ngành của tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức được quy định tại Luật Cán bộ, công chức; viên chức được quy định tại Luật Viên chức trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi là cán bộ, công chức, viên chức) cụ thể như sau:

a) Các cơ quan Đảng: Các Ban, cơ quan của Đảng, Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, Đảng ủy; Huyện ủy, thị ủy, thành ủy và Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Đảng ủy xã, phường, thị trấn;

b) Các cơ quan nhà nước: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ngành và các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

c) Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: Liên đoàn lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp;

d) Các hội có tính chất đặc thù (đối với nhân sự thuộc chỉ tiêu biên chế được giao hoặc được hỗ trợ một phần kinh phí hoạt động đối với các chức danh chuyên trách của hội theo quy định);

đ) Các doanh nghiệp có vốn góp của nhà nước (đối với nhân sự được cơ quan nhà nước cử sang làm việc).

2. Đoàn hỗn hợp gồm nhiều đối tượng thuộc khoản 1 điều này hoặc có đối tượng thuộc các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý và thực hiện trình tự, thủ tục đi nước ngoài.

Điều 3. Nguyên tắc xét duyệt

1. Việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài thực hiện công vụ phải có mục đích, nội dung, kế hoạch rõ ràng, tránh trùng lặp với các đoàn đi trước; thành phần đoàn cần gọn, gồm những người thực sự cần thiết cho công việc, thời gian đi hợp lý, đảm bảo tiết kiệm chi phí.

2. Các trường hợp không xuất cảnh quá 02 lần/năm:

a) Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị;

b) Cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước;

Những trường hợp đặc biệt báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Không dùng ngân sách nhà nước để tổ chức các chuyến tham quan, du lịch nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức. Không được tham gia các đoàn đi công tác nước ngoài do các doanh nghiệp, tổ chức đài thọ hoặc do các doanh nghiệp nước ngoài mời đích danh khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền.

4. Cán bộ, công chức, viên chức xuất cảnh vì mục đích việc riêng ở nước ngoài phải tự túc kinh phí và báo cáo bằng văn bản với thủ trưởng đơn vị về mục đích, địa điểm, thời gian chuyến đi.

5. Việc chọn cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài phải bảo đảm an ninh, bí mật nhà nước; việc đi nước ngoài không ảnh hưởng đến quá trình thực thi công vụ của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Thẩm quyền cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

1. Cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý:

a) Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy do Ủy viên Bộ Chính trị (hoặc Bí thư Trung ương Đảng) phụ trách đối ngoại xem xét, quyết định;

b) Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh do Chủ tịch Quốc hội xem xét, quyết định;

c) Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

d) Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh do Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam xem xét, quyết định.

2. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi đi nước ngoài phải được sự đồng ý bằng văn bản của Thường trực Tỉnh ủy; sau đó Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định cho phép đi nước ngoài.

3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không thuộc khoản 1, khoản 2 điều này, cơ quan chủ quản phải có văn bản đồng ý, đề nghị Sở Ngoại vụ thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.

4. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, trong các ngành có quy định riêng về việc đi nước ngoài, phải được sự cho phép của cấp có thẩm quyền trong ngành.

Điều 5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức chưa được phép đi nước ngoài

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các trường hợp chưa được phép xuất cảnh theo quy định tại Điều 21 của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và các trường hợp chưa được phép đi nước ngoài theo Quy định này.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

Thủ trưởng cơ quan có văn bản đồng ý và đề nghị cho phép cho cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài gửi Thường trực Tỉnh ủy (đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý), Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Ngoại vụ trước 10 (mười) ngày làm việc tính đến ngày thực hiện chuyến đi.

Văn bản bao gồm các nội dung: Họ tên, giới tính; ngày, tháng, năm sinh; chức vụ, nơi công tác; ngạch, mã ngạch, bậc, hệ số lương (nếu muốn xin cấp Hộ chiếu ngoại giao, Hộ chiếu công vụ); mục đích chuyến đi; thời gian đi, về; nguồn kinh phí phục vụ chuyến đi (gửi kèm văn bản liên quan, nếu có). Trường hợp đoàn hỗn hợp, văn bản của cơ quan chủ trì đoàn (trưởng đoàn) phải có danh sách đầy đủ thành phần đoàn.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

1. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh.

2. Tổng hợp và trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài theo quy định.

3. Làm đầu mối kịp thời phối hợp xử lý những vấn đề phức tạp, nhạy cảm phát sinh trong thời gian cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đi nước ngoài theo quy định.

4. Thực hiện việc tổng hợp báo cáo kết quả sau chuyến đi của các đoàn công tác, các cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh cho phép đi nước ngoài.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý các trường hợp vi phạm quy định này và các quy định liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Phối hợp với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh theo dõi, tổng hợp nhân sự đi nước ngoài của các cơ quan thuộc Trung ương quản lý trên địa bàn.

7. Định kỳ hằng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về kết quả việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh; đồng thời định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả xuất cảnh.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Công an tỉnh

Báo cáo UBND tỉnh về những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức chưa được phép xuất cảnh, nhập cảnh hoặc vi phạm các quy định của pháp luật liên quan. Theo dõi việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

2. Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

Thường xuyên phối hợp với Sở Ngoại vụ và Công an tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài theo thẩm quyền; thực hiện việc báo cáo bằng văn bản với Chủ tịch UBND tỉnh, đồng gửi Sở Ngoại vụ và Công an tỉnh danh sách cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý trước khi đi nước ngoài.

Điều 9. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức khi đi nước ngoài

1. Chấp hành nghiêm túc đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và quy định của nước sở tại. Trong quan hệ giao tiếp với người nước ngoài phải tuyệt đối giữ bí mật, thể diện quốc gia, không làm phương hại đến lợi ích đất nước và an ninh quốc gia; không được

mang tài liệu mật, tài liệu chưa được lưu hành của Đảng, Nhà nước đi nước ngoài nếu không được phép của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thực hiện nghiêm chế độ bảo quản và sử dụng tài liệu mật; luôn đề cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa và đấu tranh với những hoạt động chia rẽ, lôi kéo, chống đối của các thế lực thù địch; kịp thời phát hiện và báo cáo với trưởng đoàn hoặc thủ trưởng cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước sở tại về những âm mưu, thủ đoạn mua chuộc, móc nối, khống chế của các thế lực thù địch.

3. Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc chuyến đi phải báo cáo đầy đủ, trung thực về kết quả chuyến đi và thời gian ở nước ngoài bằng văn bản cho thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý, cơ quan quyết định cử đi nước ngoài; đồng thời gửi về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, theo dõi (theo mẫu tại Phụ lục số 01.a hoặc Phụ lục số 01.b ban hành kèm theo Quy định này).

4. Trường hợp không thực hiện việc đi nước ngoài khi đã có quyết định cho phép đi nước ngoài phải báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý và cơ quan ra quyết định cho phép đi nước ngoài, đồng thời gửi về Sở Ngoại vụ để theo dõi và báo cáo.

5. Các cán bộ, công chức, viên chức là Đảng viên khi xuất cảnh ngoài việc thực hiện các trách nhiệm nêu trên còn phải thực hiện theo các quy định của Đảng đối với Đảng viên khi đi nước ngoài.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Tổ chức, cá nhân khi phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm Quy định này phải báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ) để kịp thời phối hợp, giải quyết; tùy theo tính chất, mức độ sai phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai và thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh, kiến nghị về Sở Ngoại vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tử Quỳnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
Kết quả chuyến đi nước ngoài

Họ và tên:

Chức vụ:.....

Nơi công tác:.....

Được sự đồng ý của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số.....
ngày/...../..... về việc cho phép.....(1).....đi nước ngoài, tôi
đã(2).....tại..... từ ngày / /..... đến
ngày / /..... Sau khi kết thúc chuyến đi, tôi xin báo cáo kết quả như sau:

1. Mục đích chuyến đi

.....

2. Lịch trình chuyến đi *

.....

3. Kết quả chuyến đi

.....

4. Việc chấp hành các quy định pháp luật tại nước ngoài

.....

5. Kiến nghị, đề xuất

.....

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

-
- Sở Ngoại vụ;
- Lưu: VT.

Bắc Ninh, ngày ... tháng ... năm ...

Người báo cáo

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý:

(1) Cán bộ/công chức/viên chức

(2) Ghi nội dung chuyến đi (công tác/tham quan/bồi dưỡng...)

* Ghi rõ thời gian xuất cảnh và nhập cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
Kết quả chuyến đi nước ngoài

Được sự đồng ý của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số..... ngày / /..... về việc cho phép đoàn cán bộ gồm(1).....ông, bà (do ông/bà(2).....làm trưởng đoàn đã.....(3).....tại từ ngày / /..... đến ngày / /..... Sau khi kết thúc chuyến đi, đoàn xin báo cáo kết quả như sau:

1. Thành phần đoàn

.....

2. Mục đích chuyến đi

.....

3. Lịch trình chuyến đi *

.....

4. Kết quả chuyến đi

.....

5. Việc chấp hành các quy định pháp luật tại nước ngoài

.....

6. Kiến nghị, đề xuất

.....

Đoàn công tác trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

-
- Sở Ngoại vụ;
- Lưu: VT.

Bắc Ninh, ngày...tháng...năm...

TM. ĐOÀN CÔNG TÁC

TRƯỞNG ĐOÀN

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Xác nhận của cơ quan, đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý:

- (1) Số lượng thành viên trong đoàn
- (2) Họ tên, chức vụ trưởng đoàn
- (3) Ghi nội dung chuyến đi (công tác/tham quan/bồi dưỡng...)

* Ghi rõ thời gian vượt cảnh và nhập cảnh